

Số: 125 /TB-ĐHKTCN

Cần Thơ, ngày 04 tháng 9 năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc hướng dẫn sinh viên vay vốn tín dụng theo Quyết định số 29/2025/QĐ-TTg ngày 28/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Quyết định số 29/2025/QĐ-TTg ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người học các ngành khoa học, công nghệ kỹ thuật và toán, Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ thông báo đến toàn thể sinh viên một số nội dung sau:

I. Đối tượng vay vốn

Sinh viên, học viên thạc sĩ là công dân Việt Nam đang học tại Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ thuộc các ngành khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán theo Quyết định số 29/2025/QĐ-TTg (sau đây gọi chung là người học), cụ thể người học thuộc các ngành học như sau:

1. Khoa học máy tính
2. Kỹ thuật phần mềm
3. Khoa học dữ liệu
4. Công nghệ thông tin
5. Hệ thống thông tin
6. Công nghệ sinh học
7. Công nghệ thực phẩm
8. Công nghệ Kỹ thuật hóa học
9. Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng
10. Quản lý xây dựng
11. Công nghệ kỹ thuật năng lượng
12. Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
13. Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa
14. Công nghệ kỹ thuật cơ - điện tử
15. Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
16. Quản lý công nghiệp
17. Kỹ thuật hệ thống công nghiệp

II. Điều kiện vay vốn

1. Đối với sinh viên năm thứ nhất: Cần đáp ứng một trong các điều kiện sau tại thời điểm nộp hồ sơ vay vốn:

- Có kết quả học tập **ba năm** trung học phổ thông đạt loại **khá** trở lên.
- Hoặc có điểm trung bình môn năm **lớp 12** của các môn toán, vật lý, hóa học, sinh học đạt từ **8,0 điểm** trở lên.

2. Đối với sinh viên từ năm thứ hai trở đi: Cần có kết quả học tập trung bình các môn đạt từ loại giỏi trở lên trong năm học liền kề trước đó.

3. Đối với học viên thạc sĩ: Cần được Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ công nhận là học viên thạc sĩ theo quy định.

III. Mục đích sử dụng vốn vay

Người học vay vốn để trang trải học phí, sinh hoạt phí và chi phí học tập khác trong thời gian theo học các ngành khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán theo Quyết định số 29/2025/QĐ/TTg.

IV. Phương thức cho vay

Ngân hàng Chính sách xã hội tại địa phương (theo nơi thường trú của người học) thực hiện cho vay thông qua hộ gia đình. Đại diện hộ gia đình của người học là người đứng tên vay vốn và giao dịch với Ngân hàng Chính sách xã hội.

Trường hợp hộ gia đình không còn thành viên nào từ đủ 18 tuổi trở lên hoặc thành viên còn lại không có khả năng lao động hoặc không có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của pháp luật, người học trực tiếp đứng tên vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội.

V. Mức vốn, lãi suất và thời hạn vay

1. Mức vốn cho vay

Mức vốn cho vay tối đa đối với 01 người học bao gồm:

- Toàn bộ học phí còn lại phải đóng của người học sau khi trừ các khoản học bổng và hỗ trợ tài chính khác của Nhà trường (nếu có) theo xác nhận của Nhà trường.
- Tiền sinh hoạt phí và chi phí học tập khác tối đa 5 triệu đồng/tháng.

2. Lãi suất

- Lãi suất cho vay là 4,8%/năm.
- Lãi suất nợ quá hạn là 130% so với lãi suất khi vay.

3. Thời hạn trả nợ

Người học sẽ bắt đầu trả nợ gốc và lãi tiền vay lần đầu tiên sau 12 tháng kể từ ngày kết thúc khóa học. Người học cũng có thể trả nợ trước hạn mà không bị phạt.

VI. Quy trình xác nhận tại Trường

Bước 1: Người học cần điền đầy đủ thông tin vào **Tờ khai Thông tin tại thời điểm đề nghị Ngân hàng Chính sách xã hội cho vay vốn** (theo Phụ lục I đối với hồ sơ vay lần đầu) hoặc **Tờ khai thông tin hàng năm** (theo **Phụ lục II** đối với hồ sơ vay hàng năm) và nộp về Phòng Công tác Chính trị - Quản lý sinh viên - Khởi nghiệp để được xác nhận.

Bước 2: Phòng Công tác Chính trị - Quản lý sinh viên - Khởi nghiệp rà soát thông tin và trình ký Tờ khai thông tin của sinh viên

Bước 3: Người học nhận lại **Tờ khai thông tin** tại Phòng Công tác Chính trị - Quản lý sinh viên - Khởi nghiệp vào Chiều Thứ 3 và chiều Thứ 6 hàng tuần.

Bước 4: Người học nộp **Tờ khai thông tin** đã được Nhà trường xác nhận cho Ngân hàng Chính sách xã hội tại nơi thường trú để hoàn tất thủ tục vay vốn và nhận vốn vay.

Nếu có bất kỳ thắc mắc nào, các bạn vui lòng liên hệ trực tiếp Phòng Công tác Chính trị - Quản lý sinh viên - Khởi nghiệp (Thầy Nguyễn Văn Kiệt, Zalo/ĐT: 0775848370).

Nơi nhận:

- Các đơn vị;
- Toàn thể sinh viên;
- Lưu VT, QLSV.



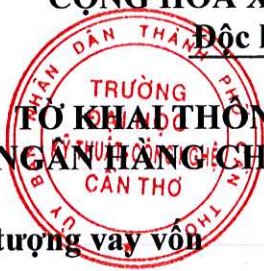
**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Yên Chi

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**TỜ KHAI THÔNG TIN TẠI THỜI ĐIỂM ĐỀ NGHỊ
NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI CHO VAY VỐN**



1. Đối tượng vay vốn

Họ và tên người học:

Ngày sinh:/...../.....

Giới tính: Nam ☐ Nữ ☐

CCCD số:

Ngày cấp/...../.....

Nơi cấp:

Tên trường đang theo học: **Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ.**

Hệ đào tạo (Cao đẳng, Đại học, Thạc sĩ, Tiến sĩ...):

Ngành, lĩnh vực đào tạo:

☐ Khoa học sự sống

☐ Khoa học tự nhiên

☐ Máy tính và công nghệ thông tin

☐ Công nghệ kỹ thuật

☐ Kỹ thuật

☐ Kiến trúc và xây dựng

☐ Sản xuất và chế biến

☐ Toán và thống kê

☐ Công nghệ tài chính

☐ Các ngành đào tạo công nghệ then chốt khác theo quy định của pháp luật

Mã ngành:.....

Loại hình đào tạo:.....

Họ và tên người học:.....

Ngày nhập học (tháng/năm):/..... Đang học năm thứ:/.....

Thời gian dự kiến ra trường (tháng/năm):/.....

Thời gian học tại trường:tháng.

Đơn vị công tác (nếu có):.....

2. Điều kiện vay vốn

a) Đối với HSSV năm nhất:

- Xếp loại học lực của 03 năm học THPT:

Lớp 10: Lớp 11: Lớp 12:

- Điểm trung bình năm lớp 12 THPT của các môn:

Toán: Vật lí: Hóa học: Sinh học:

b) Đối với HSSV từ năm hai trở đi:

- Điểm trung bình các môn của năm học liền kề trước:

- Xếp loại năm học liền kề trước:

3. Học phí và các khoản hỗ trợ tại trường

- Số tiền học phí trong thời gian còn lại của khoá học theo quy định: đồng/tháng.

- Số tiền hỗ trợ tài chính của nhà trường (nếu có): đồng/tháng.

- Số tiền học bổng (nếu có): đồng/tháng.

- Số tiền miễn giảm khác (nếu có): đồng/tháng.

- Số tiền học phí còn phải đóng (sau khi trừ các khoản học bổng và hỗ trợ tài chính khác của nhà trường) đồng/tháng.

....., ngày ...tháng ... năm ...

NGƯỜI HỌC

(Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngàytháng năm

XÁC NHẬN CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trương Minh Nhật Quang

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



TỜ KHAI THÔNG TIN HÀNG NĂM

1. Thông tin người học

Họ và tên:

Ngày sinh:/...../.....

Giới tính: Nam ☐ Nữ ☐

CCCD số:

Ngày cấp/...../.....

Nơi cấp:

Tên cơ sở giáo dục đại học: **Trường Đại học - Kỹ thuật Công nghệ Cần Thơ**

Có thay đổi ngành, lĩnh vực đào tạo so với năm trước không? ☐ Có ☐ Không

Nếu có, ngành, lĩnh vực đào tạo thay đổi có thuộc một trong các ngành, lĩnh vực đào tạo STEM¹ hay không? ☐ Có ☐ Không

Nêu rõ ngành và mã ngành:

Thời gian đã học tại trường:tháng. Thời gian được trường cho phép nghỉ học tạm thời và được bảo lưu kết quả học tập tháng (nếu có).

Đơn vị công tác (nếu có):

2. Học phí và các khoản hỗ trợ tại trường

- Số tiền học phí trong thời gian còn lại của khoá học theo quy định:đồng/tháng.

- Số tiền hỗ trợ tài chính của nhà trường:đồng/tháng.

- Số tiền học bổng:đồng/tháng.

- Số tiền miễn giảm khácđồng/tháng.

- **Số tiền học phí còn phải đóng** (sau khi trừ các khoản học bổng và hỗ trợ tài chính khác của nhà trường) đồng/tháng.

....., ngàytháng năm

NGƯỜI HỌC

(Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngàytháng năm

XÁC NHẬN CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trương Minh Nhật Quang

¹ Một trong các ngành, lĩnh vực đào tạo sau: Khoa học sự sống; Khoa học tự nhiên; Máy tính và công nghệ thông tin; Công nghệ kỹ thuật; Kỹ thuật; Kiến trúc và xây dựng; Sản xuất và chế biến; Toán và thống kê; Công nghệ tài chính; Các ngành đào tạo công nghệ then chốt khác theo quy định của pháp luật.